Inspire SCHOOLS
HỆ THỐNG TRƯỜNG KHAI NGUYÊN

GLOBAL RECOGNITION & ACCREDITATION
WORLD'S BEST SCHOOL PRIZES TOP 10 FINALIST 2026 | Google for Education Reference School | STEM

# BÁO BÀI - LỚP 1A – ISP03

## Class Assignment Report - Grade 1A

*(Tuần/week: **1** Từ ngày/From **17/08/2026** đến ngày/To **21/08/2026**)*
*GVCN/ Homeroom Teacher: **Mai Thị Huỳnh Nhi***

| Thứ - Ngày<br>Day - Date | Tiết<br>Period | Môn học<br>Subject | Nội dung học tập<br>Lesson Details | Dặn dò<br>Preparation Notes |
|---|---|---|---|---|
| **Thứ Hai**<br>***Monday***<br>**17/08/2026** | **1** | **Global Perspectives** | What can families teach us?: Getting started (p. 10-11) | Ôn lại từ vựng và mẫu câu đã học. Chuẩn bị bài mới và hoàn thành các bài tập được giao (nếu có) |
| | **2** | **English** | Breaking the ice: All about me | Chuẩn bị bài mới và hoàn thành bài tập (nếu có) |
| | **3** | **English** | Setting the classroom rules | Chuẩn bị bài mới và hoàn thành bài tập (nếu có) |
| | **4** | **English** | Breaking the ice: All about me | Chuẩn bị bài mới và hoàn thành các nội dung bài tập (nếu có) |
| | **5** | **English** | Setting the classroom rules | Chuẩn bị bài mới và hoàn thành các nội dung bài tập (nếu có) |
| | **6** | **Tiếng Việt** | Làm quen với trường lớp, bạn bè, đồ dùng học tập - Tiết 1 | SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...) |
| | **7** | **Tiếng Việt** | Làm quen với trường lớp, bạn bè, đồ dùng học tập - Tiết 2 | SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...) |
| | **8** | **Global Perspectives** | What can families teach us?: Getting started (p. 10-11) | Ôn lại từ vựng và mẫu câu đã học. Chuẩn bị bài mới và hoàn thành các bài tập được giao (nếu có) |
| | **9** | **Sinh hoạt tại lớp** | | |
| **Thứ Ba**<br>***Tuesday***<br>**18/08/2026** | **1** | **Tiếng Việt** | Làm quen với tư thế đọc viết nói nghe - Tiết 1 | SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...) |
| | **2** | **English** | CB 1: Unit starter - Lesson 3 (page 6) | Ôn lại từ vựng và mẫu câu đã học. Chuẩn bị bài mới và hoàn thành bài tập (nếu có) |
| | **3** | **English** | CB 1: Unit starter - Lesson 4 (page 7) | Ôn lại từ vựng và mẫu câu đã học. Chuẩn bị bài mới và hoàn thành bài tập (nếu có) |
| | **4** | **English** | CB 1: Unit starter (page 4) | Chuẩn bị bài mới và hoàn thành các nội dung bài tập (nếu có) |



| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | **5** | **English** | CB 1: Unit starter (page 5) | Chuẩn bị bài mới và hoàn thành các nội dung bài tập (nếu có) |
| | **6** | **STEAM Lab** | Làm nhà từ cốc giấy và Gia đình búp bê | Chuẩn bị kéo và bút màu |
| | **7** | **STEAM Lab** | Làm nhà từ cốc giấy và Gia đình búp bê | |
| | **8** | **Tiếng Việt** | Làm quen với tư thế đọc viết nói nghe - Tiết 2 | SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...) |
| | **9** | **Sinh hoạt tại lớp** | | |
| **Thứ Tư *Wednesday* 19/08/2026** | **1** | **Toán** | Tiết học đầu tiên | SGK Toán 1, VBT Toán 1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...) |
| | **2** | **AI & Digital Innovation** | Làm quen với môn AI & Digital Innovation | Đem theo máy tính bảng cá nhân cài sẵn Google Classroom |
| | **3** | **AI & Digital Innovation** | Làm quen với môn AI & Digital Innovation | Đem theo máy tính bảng cá nhân cài sẵn Google Classroom |
| | **4** | **Tiếng Việt** | Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh - Tiết 1 | SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...) |
| | **5** | **Tiếng Việt** | Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh - Tiết 2 | SGK Toán 1, VBT Toán 1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...) |
| | **6** | **Giáo dục thể chất** | -Giới thiệu và làm quen lớp học.<br>- Nội quy, quy trình lớp học.<br>- Giới thiệu môn học GDTC, vệ sinh sân bãi và chuẩn bị dụng cụ khi học.<br>- Chơi trò chơi vận động. | - Đồng phục thể dục<br>- Giày thể thao, nón (nếu cần)<br>- Bình nước cá nhân |
| | **7** | **Giáo dục thể chất** | - Giới thiệu và làm quen lớp học.<br>- Nội quy, quy trình lớp học.<br>- Giới thiệu môn học GDTC, vệ sinh sân bãi và chuẩn bị dụng cụ khi học.<br>- Chơi trò chơi vận động | - Đồng phục thể dục<br>- Giày thể thao, nón (nếu cần)<br>- Bình nước cá nhân |
| | **8** | **Toán** | Bài 1: Các số 0, 1, 2, 3, 4, 5 (Tiết 1) | SGK Toán 1, VBT Toán 1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...) |
| | **9** | **Sinh hoạt tại lớp** | | |
| **Thứ Năm *Thursday* 20/08/2026** | **1** | **Tiếng Việt** | Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh - Tiết 3 | SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...) |
| | **2** | **Tiếng Việt** | Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh - Tiết 4 | SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...) |



| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | **3** | **Tự nhiên & Xã hội** | Bài 1: Kể về gia đình | SGK TNXH 1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...) |
| | **4** | **Tiếng Việt** | Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh - Tiết 5 | SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...) |
| | **5** | **Tiếng Việt** | Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh - Tiết 6 | SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...) |
| | **6** | **Bơi** | -Làm quen lớp học.<br>-Giới thiệu nội dung môn bơi.<br>-Hướng dẫn cách sử dụng dụng cụ bơi : Phao tay, phao lưng, phao ống, ván lướt, kính bơi ...<br>-Học các kiểu xuống hồ đúng cách. | Mang khăn tắm, kính bơi, dầu gội, đồ thay. |
| | **7** | **Bơi** | - Làm quen lớp học.<br>-Giới thiệu nội dung môn bơi.<br>-Hướng dẫn cách sử dụng dụng cụ bơi : Phao tay, phao lưng, phao ống, ván lướt, kính bơi ...<br>-Học các kiểu xuống hồ đúng cách. | Mang khăn tắm, kính bơi, dầu gội, đồ thay. |
| | **8** | **Math** | Numbers 0, 1, 2, 3, 4, 5 | Ôn lại nội dung bài đã học. Chuẩn bị bài mới và hoàn thành bài tập được giao (nếu có) |
| | **9** | **Sinh hoạt tại lớp** | | |
| **Thứ Sáu**<br>***Friday***<br>**21/08/2026** | **1** | **Tiếng Việt** | Ôn luyện viết các nét cơ bản, đọc âm - Tiết 1 | SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...) |
| | **2** | **Tiếng Việt** | Ôn luyện viết các nét cơ bản, đọc âm - Tiết 2 | SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...) |
| | **3** | **Math** | Numbers 0, 1, 2, 3, 4, 5 | Ôn lại nội dung bài đã học. Chuẩn bị bài mới và hoàn thành bài tập được giao (nếu có) |
| | **4** | **Nghệ thuật sáng tạo** | ÂM NHẠC: Âm thanh Dài - Ngắn | |
| | **5** | **Nghệ thuật sáng tạo** | ÂM NHẠC: Âm thanh Dài - Ngắn | |
| | **6** | **Global Citizen Competencies** | Tớ là Thuyền trưởng tự tin | |
| | **7** | **Wellbeing** | Bài 1: Ngôi nhà cảm xúc của em | |
| | **8** | **Toán** | Bài 1: Các số 0, 1, 2, 3, 4, 5 (Tiết 2) | SGK Toán 1, VBT Toán 1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...) |



| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | 9 | Sinh hoạt tại lớp | | |